

# TÌM HIỂU CÁC TỘI VỀ HỐI LỘ, THAM Ô TÀI SẢN TRONG ĐẠO LUẬT HÌNH SỰ HÀN QUỐC

BÙI VĂN HƯNG\*  
LÊ THỊ DIỆP\*\*

Các tội phạm liên quan đến hối lộ, tham ô tài sản trong đạo luật hình sự Hàn Quốc được xây dựng mang tính phòng ngừa, tính đấu tranh cao; thể hiện qua việc quy định về chủ thể, hành vi khách quan của tội phạm, giá trị của vật nhận hối lộ và hình phạt trong các tội danh.

*Từ khóa: Đạo luật hình sự Hàn Quốc; hối lộ; tham ô tài sản.*

*Nhận bài: 24/4/2020; biên tập xong: 06/5/2020; duyệt bài: 15/5/2020.*

## 1. Các tội phạm liên quan đến hối lộ và tham ô tài sản theo quy định của đạo luật hình sự Hàn Quốc

### 1.1. Các tội phạm về hối lộ

Đạo luật hình sự (ĐLHS) Hàn Quốc<sup>1</sup> quy định về các tội liên quan đến hối lộ như: Nhận hối lộ và gợi ý hối lộ (Điều 129); hối lộ cho bên thứ ba (Điều 130); hành vi không trung thực sau khi nhận hối lộ (Điều 131); nhận hối lộ thông qua trung gian (Điều 132); tẩu tán của hối lộ (Điều 133); tịch thu của hối lộ (Điều 134).

Qua nghiên cứu cấu thành của các tội phạm quy định tại các điều luật nêu trên trong ĐLHS Hàn Quốc, chúng tôi nhận thấy, chủ thể phải chịu trách nhiệm hình sự (TNHS) về các tội nhận hối lộ là công chức (public official) và trọng tài (arbitrator).

Hành vi khách quan của các tội nhận hối lộ được biểu hiện như: Hành vi nhận hối lộ, gợi ý nhận hối lộ, hứa hẹn nhận hối lộ hoặc những hành vi khác có liên quan đến việc hối lộ. Điểm đáng chú ý là những hành vi khách quan trong các tội liên quan đến hối lộ được Luật hình sự Hàn Quốc quy định khá đặc biệt, đó là thời điểm xác định tội phạm hoàn thành của hành vi khách quan đều rất sớm, thậm chí mang tính hình thức, ví dụ như “đã đưa ra yêu cầu”, hoặc “hứa hẹn” nhận hối lộ. Cụ thể, các tội phạm về hối lộ được quy định như sau:

- *Nhận hối lộ và gợi ý nhận hối lộ (Điều 129):* Công chức hoặc trọng tài viên nhận, yêu cầu hoặc hứa hẹn việc nhận hối lộ liên

\* Tiến sĩ, Viện kiểm sát quân sự trung ương.

\*\* Thạc sĩ, Văn phòng Luật sư An Gia.

1. Nguồn Tiếng Anh: [www.law.go.kr](http://www.law.go.kr).

quan đến nhiệm vụ của mình thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 10 năm (khoản 1); nếu một người trở thành công chức hoặc trọng tài viên nhận, yêu cầu hoặc hứa hẹn việc nhận hối lộ để đáp lại lời đề nghị liên quan đến nhiệm vụ mà mình sẽ thực hiện khi thực sự trở thành một công chức hoặc trọng tài viên thì sẽ bị phạt tù không quá 03 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 07 năm (khoản 2).

Quy định nêu trên cho thấy, ĐLHS Hàn Quốc quy định rất mở, mang tính phòng ngừa sớm đối với tội phạm nhận hối lộ. Cụ thể là: Hành vi khách quan của cấu thành tội phạm được kết cấu trong tội danh nhận hối lộ buộc người thực hiện hành vi phải chịu TNHS ngay từ khi đưa ra "yêu cầu" hoặc "lời hứa hẹn" việc nhận hối lộ, thậm chí ngay cả từ khi người đó chưa phải là công chức hoặc trọng tài, nếu có hành vi như "yêu cầu" hoặc "lời hứa hẹn". Điều này có nghĩa là, tội phạm hoàn thành khi người đó đã đưa ra "lời yêu cầu" hoặc "lời hứa hẹn" về việc nhận hối lộ, chứ không phải từ khi đã "nhận của hối lộ". Đạo luật hình sự Hàn Quốc không quy định về định lượng hoặc giá trị "của hối lộ", tức là không quy định người có hành vi nhận hối lộ mà vật (tiền hoặc lợi ích vật chất khác) được hối lộ đó có giá trị là bao nhiêu (số lượng tiền hoặc vật được định giá quy ra tiền) thì đủ yếu tố cấu thành tội phạm của Tội nhận hối lộ. Như vậy, chỉ cần người có hành vi nhận, đưa ra yêu cầu hoặc hứa hẹn việc nhận hối lộ là có thể phải chịu TNHS về Tội nhận hối lộ và gợi ý bồi lộ.

- *Hối lộ cho bên thứ ba (Điều 130)*: Công chức hoặc trọng tài viên là người đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa hẹn việc hối lộ sẽ được chuyển cho bên thứ ba để thuyết phục họ

chấp nhận làm một yêu cầu bất công liên quan đến nhiệm vụ của họ thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 10 năm.

Theo quy định của điều luật, thì trường hợp này, công chức hoặc trọng tài được xem là chủ thể thực hiện hành vi "môi giới hối lộ". Người môi giới hối lộ là chủ thể đặc biệt, thực hiện hành vi thông qua việc đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa hẹn về việc hối lộ sẽ được chuyển cho bên thứ ba, từ đó thuyết phục bên thứ ba chấp nhận yêu cầu hoặc lời hứa để làm việc bất công thuộc chức trách, nhiệm vụ của mình. Quy định này cũng cho thấy, việc xây dựng cấu thành tội phạm của Tội hối lộ cho bên thứ ba có tính phòng ngừa rất cao, buộc người thực hiện hành vi theo quy định này phải chịu TNHS khi đã đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa về việc hối lộ và bên thứ ba đã bị thuyết phục chấp nhận yêu cầu, lời hứa thì coi như tội phạm đã hoàn thành; điều luật cũng không quy định về định lượng hay giá trị "của hối lộ" được nêu trong yêu cầu, lời hứa của công chức hoặc trọng tài viên, miễn là họ đã thực hiện xong một trong những hành vi khách quan này là có thể phải chịu TNHS.

- *Hành vi không trung thực sau khi nhận hối lộ (Điều 131)*: Nếu công chức hoặc trọng tài viên có hành vi không trung thực sau khi thực hiện tội phạm được quy định tại hai điều nêu trên sẽ bị phạt tù ít nhất 01 năm (khoản 1); nếu công chức hoặc trọng tài nhận, yêu cầu hoặc hứa nhận hối lộ, hoặc đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa việc hối lộ sẽ được chuyển cho bên thứ ba, sau đó thực hiện hành vi không trung thực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, thì cũng áp dụng quy định nêu trên để xử phạt

(khoản 2); nếu một người là công chức hoặc trong tài viên nhận hối lộ, yêu cầu hoặc đồng ý nhận hối lộ sau khi thực hiện hành vi không đúng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình và chấp nhận rằng lời đề nghị sẽ được thực hiện trong thời gian họ đương nhiệm, thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 10 năm (khoản 3); trong trường hợp vi phạm quy định tại ba khoản trên, việc áp dụng hình phạt đình chỉ các bằng cấp không quá 10 năm có thể được áp dụng đồng thời với hình phạt tù (khoản 4).

Đặc biệt, ĐLHS Hàn Quốc quy định về việc tăng nặng trách nhiệm hình phạt, theo đó, đối với những trường hợp phạm tội được quy định tại Điều 129 và Điều 130, sau khi thực hiện tội phạm mà có hành vi không trung thực thì có thể bị tăng nặng TNHS (hình phạt tù được áp dụng đối với trường hợp này là không quá 01 năm hoặc có thể bị áp dụng hình phạt được quy định tại Điều 129 và 130 để xử phạt).

- *Nhận hối lộ thông qua trung gian (Điều 132)*: Công chức bằng cách lợi dụng vị trí công tác của mình, nhận, yêu cầu hoặc đồng ý nhận hối lộ thông qua việc sử dụng những người trung gian có liên quan đến những việc, mà việc đó thuộc trách nhiệm của công chức khác, sẽ bị phạt tù không quá 03 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 07 năm.

Theo quy định nêu trên, chủ thể phải chịu TNHS là công chức có hành vi lợi dụng vị trí công tác của mình để sử dụng người trung gian (có thể là đồng nghiệp hoặc cấp dưới...) để nhận hối lộ, yêu cầu, hoặc chấp nhận lời đề nghị nhận hối lộ. Thời điểm hoàn thành của tội phạm này là khi công

chức nhận của hối lộ, đã đưa ra yêu cầu nhận hối lộ hoặc đã đồng ý nhận lời đề nghị nhận của hối lộ; theo cách hiểu của chúng tôi thì người trung gian trong trường hợp này không biết việc họ bị người khác lợi dụng chức trách, nhiệm vụ của mình để nhận hối lộ hoặc đưa ra yêu cầu nhận hối lộ.

- *Tâu tán của hối lộ (Điều 133)*: Người nào mà hứa hẹn, giao hoặc biểu thị rằng sẽ giao của hối lộ như đã nêu từ Điều 129 đến Điều 132, thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc phạt tiền không quá 20 triệu won (khoản 1)<sup>2</sup>. Quy định trên sẽ áp dụng cho người, mà người đó vì mục đích phạm tội thực hiện với danh nghĩa quy định tại khoản trên, giao tiền hoặc tài sản cho bên thứ ba, hoặc người mà biết rõ là của hối lộ nhưng vẫn nhận hoặc giao cho người khác (khoản 2).

Luật hình sự Hàn Quốc quy định khá cụ thể về trường hợp tâu tán tài sản là của hối lộ. Theo đó, các trường hợp người nhận hối lộ mà có hành vi giao, hứa hẹn hoặc có biểu thị rằng sẽ giao của hối lộ cho người khác thì phải chịu TNHS về Tội tâu tán của hối lộ; tội phạm được hoàn thành khi người có của hối lộ thực hiện hành vi như đã giao, đã hứa hoặc đã có biểu thị rõ về việc sẽ giao của hối lộ cho người khác. Đối với trường hợp biết rõ tài sản là của hối lộ, mà họ không phải là người trực tiếp nhận hối lộ nhưng nhận vì mục đích phạm tội trên danh nghĩa của người nhận hối lộ đem giao của hối lộ cho người thứ ba thì cũng phải chịu TNHS về Tội tâu tán của hối lộ. Đối với trường hợp biết rõ tài sản là của hối lộ, mà vẫn nhận hoặc giao tài sản cho người khác thì phải chịu trách nhiệm về Tội tâu

2. Khoản 1 Điều 133 được sửa đổi bởi đạo luật số 5057, ngày 29/12/1995.

quan đến nhiệm vụ của mình thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 10 năm (khoản 1); nếu một người trở thành công chức hoặc trọng tài viên nhận, yêu cầu hoặc hứa hẹn việc nhận hối lộ để đáp lại lời đề nghị liên quan đến nhiệm vụ mà mình sẽ thực hiện khi thực sự trở thành một công chức hoặc trọng tài viên thì sẽ bị phạt tù không quá 03 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 07 năm (khoản 2).

Quy định nêu trên cho thấy, ĐLHS Hàn Quốc quy định rất mơ, mang tính phòng ngừa sớm đối với tội phạm nhận hối lộ, cụ thể là: Hành vi khách quan của cấu thành tội phạm được kết cấu trong tội danh nhận hối lộ buộc người thực hiện hành vi phải chịu TNHS ngay từ khi đưa ra "yêu cầu" hoặc "lời hứa hẹn" việc nhận hối lộ, thậm chí ngay cả từ khi người đó chưa phải là công chức hoặc trọng tài, nếu có hành vi như "yêu cầu" hoặc "lời hứa hẹn". Điều này có nghĩa là, tội phạm hoàn thành khi người đó đã đưa ra "lời yêu cầu" hoặc "lời hứa hẹn" về việc nhận hối lộ, chứ không phải từ khi đã "nhận của hối lộ". Đạo luật hình sự Hàn Quốc không quy định về định lượng hoặc giá trị "của hối lộ", tức là không quy định người có hành vi nhận hối lộ mà vật (tiền hoặc lợi ích vật chất khác) được hối lộ đó có giá trị là bao nhiêu (số lượng tiền hoặc vật được định giá quy ra tiền) thì đủ yếu tố cấu thành tội phạm của Tội nhận hối lộ. Như vậy, chỉ cần người có hành vi nhận, đưa ra yêu cầu hoặc hứa hẹn việc nhận hối lộ là có thể phải chịu TNHS về Tội nhận hối lộ và gọi ý hối lộ.

- *Hối lộ cho bên thứ ba (Điều 130)*: Công chức hoặc trọng tài viên là người đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa hẹn việc hối lộ sẽ được chuyển cho bên thứ ba để thuyết phục họ

chấp nhận làm một yêu cầu bất công liên quan đến nhiệm vụ của họ thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 10 năm.

Theo quy định của điều luật, thị trường hợp này, công chức hoặc trọng tài được xem là chủ thể thực hiện hành vi "môi giới hối lộ". Người môi giới hối lộ là chủ thể đặc biệt, thực hiện hành vi thông qua việc đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa hẹn về việc hối lộ sẽ được chuyển cho bên thứ ba, từ đó thuyết phục bên thứ ba chấp nhận yêu cầu hoặc lời hứa để làm việc bất công thuộc chức trách, nhiệm vụ của mình. Quy định này cũng cho thấy, việc xây dựng cấu thành tội phạm của Tội hối lộ cho bên thứ ba có tính phòng ngừa rất cao, buộc người thực hiện hành vi theo quy định này phải chịu TNHS khi đã đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa về việc hối lộ và bên thứ ba đã bị thuyết phục chấp nhận yêu cầu, lời hứa thì coi như tội phạm đã hoàn thành; điều luật cũng không quy định về định lượng hay giá trị "của hối lộ" được nêu trong yêu cầu, lời hứa của công chức hoặc trọng tài viên, miễn là họ đã thực hiện xong một trong những hành vi khách quan này là có thể phải chịu TNHS.

- *Hành vi không trung thực sau khi nhận hối lộ (Điều 131)*: Nếu công chức hoặc trọng tài viên có hành vi không trung thực sau khi thực hiện tội phạm được quy định tại hai điều nêu trên sẽ bị phạt tù ít nhất 01 năm (khoản 1); nếu công chức hoặc trọng tài nhận, yêu cầu hoặc hứa nhận hối lộ, hoặc đưa ra lý do, yêu cầu hoặc hứa việc hối lộ sẽ được chuyển cho bên thứ ba, sau đó thực hiện hành vi không trung thực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, thì cũng áp dụng quy định nêu trên để xử phạt

(khoản 2); nếu một người là công chức hoặc trọng tài viên nhận hối lộ, yêu cầu hoặc đồng ý nhận hối lộ sau khi thực hiện hành vi không đúng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình và chấp nhận rằng lời đề nghị sẽ được thực hiện trong thời gian họ đương nhiệm, thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 10 năm (khoản 3); trong trường hợp vi phạm quy định tại ba khoản trên, việc áp dụng hình phạt đình chỉ các bằng cấp không quá 10 năm có thể được áp dụng đồng thời với hình phạt tù (khoản 4).

Đặc biệt, ĐLHS Hàn Quốc quy định về việc tăng nặng trách nhiệm hình phạt, theo đó, đối với những trường hợp phạm tội được quy định tại Điều 129 và Điều 130, sau khi thực hiện tội phạm mà có hành vi không trung thực thì có thể bị tăng nặng TNHS (hình phạt tù được áp dụng đối với trường hợp này là không quá 01 năm hoặc có thể bị áp dụng hình phạt được quy định tại Điều 129 và 130 để xử phạt).

- *Nhận hối lộ thông qua trung gian (Điều 132)*: Công chức bằng cách lợi dụng vị trí công tác của mình, nhận, yêu cầu hoặc đồng ý nhận hối lộ thông qua việc sử dụng những người trung gian có liên quan đến những việc, mà việc đó thuộc trách nhiệm của công chức khác, sẽ bị phạt tù không quá 03 năm hoặc đình chỉ bằng cấp không quá 07 năm.

Theo quy định nêu trên, chủ thể phải chịu TNHS là công chức có hành vi lợi dụng vị trí công tác của mình để sử dụng người trung gian (có thể là đồng nghiệp hoặc cấp dưới...) để nhận hối lộ, yêu cầu, hoặc chấp nhận lời đề nghị nhận hối lộ. Thời điểm hoàn thành của tội phạm này là khi công

chức nhận của hối lộ, đã đưa ra yêu cầu nhận hối lộ hoặc đã đồng ý nhận lời đề nghị nhận của hối lộ; theo cách hiểu của chúng tôi thì người trung gian trong trường hợp này không biết việc họ bị người khác lợi dụng chức trách, nhiệm vụ của mình để nhận hối lộ hoặc đưa ra yêu cầu nhận hối lộ.

- *Tẩu tán của hối lộ (Điều 133)*: Người nào mà hứa hẹn, giao hoặc biểu thị rằng sẽ giao của hối lộ như đã nêu từ Điều 129 đến Điều 132, thì sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc phạt tiền không quá 20 triệu won (khoản 1)<sup>2</sup>. Quy định trên sẽ áp dụng cho người, mà người đó vi phạm danh nghĩa tội thực hiện với danh nghĩa quy định tại khoản trên, giao tiền hoặc tài sản cho bên thứ ba, hoặc người mà biết rõ là của hối lộ nhưng vẫn nhận hoặc giao cho người khác (khoản 2).

Luật hình sự Hàn Quốc quy định khá cụ thể về trường hợp tẩu tán tài sản là của hối lộ. Theo đó, các trường hợp người nhận hối lộ mà có hành vi giao, hứa hẹn hoặc có biểu thị rằng sẽ giao của hối lộ cho người khác thì phải chịu TNHS về Tội tẩu tán của hối lộ; tội phạm được hoàn thành khi người có của hối lộ thực hiện hành vi như đã giao, đã hứa hoặc đã có biểu thị rõ về việc sẽ giao của hối lộ cho người khác. Đối với trường hợp biết rõ tài sản là của hối lộ, mà họ không phải là người trực tiếp nhận hối lộ nhưng nhận vi phạm danh nghĩa tội trên danh nghĩa của người nhận hối lộ đem giao của hối lộ cho người thứ ba thì cũng phải chịu TNHS về Tội tẩu tán của hối lộ. Đối với trường hợp biết rõ tài sản là của hối lộ, mà vẫn nhận hoặc giao tài sản cho người khác thì phải chịu trách nhiệm về Tội tẩu

2. Khoản 1 Điều 133 được sửa đổi bởi đạo luật số 5057, ngày 29/12/1995.

tán của hối lộ. Các trường hợp này được xem như là người đồng phạm trong Tội tẩu tán của hối lộ.

Người đã nhận của hối lộ, tiền hoặc tài sản nhận được từ việc nhận hối lộ bởi người phạm tội hoặc bởi một bên thứ ba mà biết rõ đó là của hối lộ, thì sẽ bị tịch thu, nếu việc tịch thu là không thể được thì của hối lộ được thu hồi bằng tài sản khác có giá trị tương đương (Điều 134).

### 1.2. Các tội phạm tham ô, biển thủ tài sản

Các tội tham ô, biển thủ tài sản được quy định trong ĐLHS Hàn Quốc, gồm: Vi phạm lòng tin và tham ô tài sản (Điều 355); vi phạm lòng tin trong nghề nghiệp và tham ô tài sản (Điều 356); nhận hoặc đưa hối lộ do vi phạm lòng tin (Điều 357); nỗ lực thực hiện tội phạm (Điều 359); tham ô vật phẩm bị thất lạc (Điều 360).

- *Vi phạm lòng tin và tham ô tài sản (Điều 355)*: Người nào có quyền giám hộ tài sản của người khác mà biển thủ hoặc từ chối trả lại tài sản, sẽ bị phạt tù không quá 05 năm hoặc phạt tiền không quá 15 triệu won (khoản 1)<sup>3</sup>. Quy định trên sẽ được áp dụng cho người nào được giao điều hành doanh nghiệp của người khác, mà chiếm được lợi thế bằng vật chất hoặc để cho người thứ ba làm như vậy từ người khác, vi phạm trách nhiệm của mình, từ đó gây ra tổn thất cho người khác (khoản 2).

Theo quy định của ĐLHS Hàn Quốc, chủ thể của Tội vi phạm lòng tin và tham ô tài sản là khá rộng, không phụ thuộc vào việc người đó thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong lĩnh vực công hay lĩnh vực tư. Theo đó, người có quyền hoặc được giao quyền

giám hộ tài sản cho người khác mà vi phạm lòng tin, biển thủ tài sản hoặc từ chối không trả lại tài sản cho người có tài sản được giám hộ thì phải chịu TNHS; người được giao điều hành doanh nghiệp cho người khác mà biển thủ tài sản hoặc từ chối không giao lại tài sản cho chủ doanh nghiệp, từ đó chiếm được những lợi ích vật chất, thậm chí để cho người thứ ba lợi dụng vị trí, trách nhiệm của mình chiếm được lợi ích vật chất từ chủ doanh nghiệp thì đều phải chịu TNHS. Điều luật không quy định về mặt định lượng hoặc giá trị của tài sản bị chiếm đoạt là bao nhiêu, như vậy, tội phạm trong trường hợp này được xem là hoàn thành khi người đó thực hiện hành vi chiếm đoạt (biển thủ) tài sản hoặc có căn cứ cho rằng người đó không muốn giao lại tài sản cho người có tài sản được giám hộ hoặc đã chiếm được các lợi ích vật chất từ người khác.

- *Vi phạm lòng tin trong nghề nghiệp và tham ô tài sản (Điều 356)*: Người nào phạm tội theo quy định tại Điều 355 vi phạm trách nhiệm nghề nghiệp của mình, thì bị phạt tù không quá 10 năm hoặc phạt tiền không quá 30 triệu won<sup>4</sup>.

Như vậy, Điều 356 quy định về Tội vi phạm lòng tin trong nghề nghiệp và tham ô tài sản chỉ khác với quy định tại Điều 355 về mặt chủ thể của tội phạm, đó là người thực hiện nghề nghiệp theo chuyên môn được phân công, nếu có hành vi vi phạm trách nhiệm nghề nghiệp biển thủ tài sản, không giao lại tài sản hoặc chiếm được những lợi ích vật chất từ vị trí trách nhiệm của mình thuộc lĩnh vực nghề nghiệp được phân công quản lý hoặc thực hiện thì phải chịu TNHS

3. Khoản 1 Điều 355 được sửa đổi bởi đạo luật số 5057, ngày 29/12/1995.

4. Điều 356 được sửa đổi bởi đạo luật số 5057, ngày 29/12/1995.

về Tội vi phạm lòng tin trong nghề nghiệp và tham ô tài sản. Điều luật không quy định về mặt định lượng hoặc giá trị của tài sản bị chiếm đoạt là bao nhiêu, do đó, tội phạm được xem là hoàn thành khi họ thực hiện xong hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã chiếm được những lợi ích vật chất từ vị trí, trách nhiệm nghề nghiệp của mình.

- *Tham ô vật phẩm bị thất lạc (Điều 360)*: Người chiếm đoạt trái pháp luật các vật phẩm bị thất lạc, trôi dạt hoặc chiếm giữ bất kỳ tài sản nào khác của người khác bị mất, sẽ bị phạt tù không quá 01 năm hoặc phạt tiền không quá 03 triệu won hoặc phạt một khoản tiền ít hơn (khoản 1)<sup>5</sup>. Quy định này sẽ được áp dụng cho người nào chiếm đoạt vật phẩm bị chôn lấp (khoản 2).

Có thể thấy, Luật hình sự Hàn Quốc quy định về Tội tham ô khá đặc biệt. Chủ thể phải chịu TNHS về Tội tham ô tài sản bị thất lạc là bất kỳ người nào (không phải chủ thể đặc biệt) nếu người đó có hành vi chiếm đoạt trái pháp luật các vật phẩm bị thất lạc, bị trôi dạt hoặc tài sản của người nào khác bị mất, thậm chí kể cả các vật phẩm đã bị chôn lấp. Điều luật cũng không quy định về mặt định lượng hoặc giá trị của vật phẩm bị chiếm đoạt là bao nhiêu thì phải chịu TNHS, do đó, trong trường hợp này, tội phạm hoàn thành khi người phạm tội thực hiện xong hành vi chiếm đoạt trái pháp luật vật phẩm bị thất lạc, bị trôi dạt...

## 2. Liên hệ với quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam về các tội liên quan đến hối lộ và tội tham ô tài sản

Qua nghiên cứu các quy định của ĐLHS Hàn Quốc về các tội liên quan đến hối lộ, tội

vi phạm lòng tin và tham ô tài sản, chúng tôi nhận thấy có những điểm khác biệt so với Bộ luật Hình sự (BLHS) Việt Nam khi quy định về các tội liên quan đến hối lộ và tham ô tài sản. Các tội phạm liên quan đến hối lộ, tham ô tài sản trong ĐLHS Hàn Quốc được các nhà làm luật xây dựng mang tính phòng ngừa từ rất sớm, đồng thời mang tính đấu tranh cao, thể hiện qua việc quy định về chủ thể, hành vi khách quan của tội phạm, giá trị của vật nhận hối lộ và hình phạt trong các tội danh.

*Thứ nhất*, tính phòng ngừa sớm được thể hiện qua việc quy định hành vi khách quan của tội phạm. Trong các tội danh nêu trên, chúng ta thấy rõ nhất qua quy định của Tội nhận hối lộ, ngoài hành vi khách quan đã “nhận hối lộ”, thì người có hành vi đã “đưa ra yêu cầu nhận hối lộ” hoặc đã “hứa hẹn nhận hối lộ” đều có thể phải chịu TNHS. Quy định về hành vi khách quan của Tội nhận hối lộ trong ĐLHS Hàn Quốc mang tính phòng ngừa từ sớm hơn so với quy định về hành vi khách quan của Tội nhận hối lộ trong BLHS Việt Nam. Bộ luật Hình sự nước ta quy định hành vi khách quan của Tội nhận hối lộ là “đã nhận hối lộ” hoặc “sẽ nhận hối lộ”.

*Thứ hai*, tính phòng ngừa tội phạm cao, thể hiện qua việc quy định về giá trị của vật hoặc tài sản trong các tội phạm liên quan đến hối lộ hoặc các tội về tham ô tài sản. Cụ thể, ĐLHS Hàn Quốc không quy định cụ thể về mặt định lượng hoặc giá trị của vật mà người nhận hối lộ hay người tham ô tài sản đã chiếm đoạt được. Theo quy định của BLHS Việt Nam, người có hành vi nhận hối lộ phải chịu TNHS khi nhận của hối lộ có giá trị từ 02 triệu đồng đến dưới 100 triệu

5. Khoản 1 Điều 360 được sửa đổi bởi đạo luật số 5057, ngày 29/12/1995.

đồng; còn người có hành vi tham ô tài sản phải chịu TNHS nếu tài sản bị chiếm đoạt có giá trị từ 02 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng. Có thể thấy, việc xác định giá trị đối với của hối lộ trong Tội nhận hối lộ và xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong Tội tham ô tài sản trong BLHS Việt Nam là điều kiện bắt buộc để xem xét hành vi của người nhận hối lộ có cấu thành tội phạm nhận hối lộ hoặc tham ô tài sản hay không. Điều này có thể tránh được việc tùy tiện trong việc lạm dụng truy cứu TNHS đối với người có hành vi vi phạm, nhưng lại không mang tính phòng ngừa cao trong việc đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng như quy định của ĐLHS Hàn Quốc.

*Thứ ba*, tính đấu tranh chống tội phạm triệt để, thể hiện qua việc quy định về hình phạt. Hầu hết các tội danh và điều luật quy định liên quan đến hối lộ, tham ô tài sản đều quy định hình phạt từ 03 năm, 05 năm hoặc 10 năm..., kèm theo hình phạt tù là việc đình chỉ bằng cấp 03 năm, 05 năm, hoặc 10 năm. Thời gian bị phạt tù và thời gian đình chỉ bằng cấp của người phạm tội tùy vào mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội trong từng tội danh mà người phạm tội đã thực hiện. Bên cạnh đó, người phạm tội còn bị tịch thu của nhận hối lộ hoặc tài sản đã tham ô, nếu của nhận hối lộ hoặc tài sản đã tham ô không thể tịch thu được, thì bị thu hồi bằng tài sản khác có giá trị tương đương. Có thể thấy hình phạt đối với Tội liên quan đến hối lộ, Tội tham ô tài sản trong ĐLHS Hàn Quốc thể hiện tính đấu tranh triệt để đối với người phạm tội, đặc biệt là quy định về việc đình chỉ bằng cấp của người phạm tội tại Điều 358 (liên quan đến các tội tại Điều 355 và Điều 356 thì ngoài việc người phạm tội

bị xử phạt tù hoặc xử phạt tiền còn có thể bị xử phạt đình chỉ các bằng cấp không quá 10 năm). Điều này khác với quy định trong BLHS Việt Nam, người nhận hối lộ, người tham ô tài sản chỉ bị cấm đảm nhiệm chức vụ từ 01 năm đến 05 năm.

*Thứ tư*, các tội về tham ô tài sản được các nhà làm luật Hàn Quốc quy định trong đạo luật của họ với tên các tội danh cũng rất khác biệt, đó là: “Vi phạm lòng tin và tham ô tài sản”, “Vi phạm lòng tin trong nghề nghiệp và tham ô tài sản”, “Tham ô vật phẩm bị thất lạc”. Theo chúng tôi, việc đặt tên các tội danh như trên cho thấy, các yếu tố mục đích vụ lợi hay tư lợi cho chính bản thân người phạm tội không phải là yếu tố được đề cao so với yếu tố vi phạm lòng tin đối với người phạm tội trong việc quản lý tài sản hoặc trong thực hiện nhiệm vụ được giao để biến thủ tài sản hoặc chiếm được những lợi thế vật chất từ nhiệm vụ, trách nhiệm mà lẽ ra họ phải thực hiện đúng đắn dựa trên sự tin nhiệm của người có tài sản hoặc của người giao nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, việc quy định về chủ thể của các tội về tham ô tài sản trong ĐLHS Hàn Quốc còn điểm có khác biệt so với quy định của BLHS nước ta, đặc biệt là quy định về Tội vi phạm lòng tin và tham ô tài sản, Tội tham ô vật phẩm bị thất lạc. Theo đó, chủ thể của Tội vi phạm lòng tin và tham ô tài sản, tham ô vật phẩm bị thất lạc trong ĐLHS Hàn Quốc không phải là chủ thể đặc biệt (theo cách gọi mà chúng ta thường mặc định cho các tội về tham nhũng, chức vụ). Có thể thấy, việc quy định chủ thể của các tội về tham ô tài sản trong ĐLHS Hàn Quốc như nêu trên có phạm vi rộng hơn so với quy định của BLHS nước ta. □